

## BÁO CÁO

### Trả lời ý kiến cử tri trong tỉnh (trước kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV)

Theo đề nghị của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam tại Công văn số 50/ĐĐBQH-VP ngày 13/5/2024 về việc đề nghị trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV; UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương liên quan giải quyết, trả lời ý kiến cử tri theo thẩm quyền; tại báo cáo này, UBND tỉnh tổng hợp trả lời những nội dung kiến nghị thuộc thẩm quyền của tỉnh, cụ thể như sau:

**1. Thời gian qua, cây keo đã góp phần mang lại nguồn thu nhập, cải thiện đời sống cho người dân lao động trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, việc canh tác loại cây trồng này quá nhiều đã làm ảnh hưởng đến nguồn nước ngầm, biến đổi khí hậu, khô cằn đất,... Đề nghị UBND tỉnh đánh giá tổng thể hiệu quả của loại cây trồng này, nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách, tạo điều kiện cho người dân chuyển đổi loại cây trồng phù hợp, đảm bảo tính bền vững, hiệu quả kinh tế cao.**

#### **Trả lời:**

a) Hiện nay, chưa có công trình nghiên cứu khoa học kết luận việc trồng cây keo là làm ảnh hưởng đến nguồn nước ngầm, biến đổi khí hậu, khô cằn đất, .... Đối với cây keo:

- Thuộc danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính được quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính; công nhận giống và nguồn giống cây trồng lâm nghiệp.

- Về đặc tính sinh lý: cây keo có tác dụng cải tạo đất, bởi giống cây keo có bộ phận rễ đặc biệt với nốt sần ký sinh có chứa vi khuẩn với tác dụng tổng hợp nguồn đạm cho cây trồng, nhờ đó có thể giúp cho đất trở nên màu mỡ.

- Về đặc điểm sinh học: cây keo là loài cây mọc nhanh, thích nghi với nhiều điều kiện lập địa khác nhau, biên độ trồng rộng. Cây keo có thể sinh trưởng ở những điều kiện lập địa khắc nghiệt mà những loài khác không thể sinh trưởng phát triển.

Với đặc điểm sinh lý và sinh học của cây keo như đã nêu trên, thời gian qua trên địa bàn tỉnh đã trồng hơn 210.000 ha cây keo góp phần phủ xanh diện tích đất trống, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập và ổn định an ninh trật tự xã hội tại địa phương.

Vì vậy, việc trồng cây keo làm ảnh hưởng đến nguồn nước ngầm, biến đổi khí hậu, khô cằn đất, ... cần phải có nghiên cứu khoa học cụ thể. Tuy nhiên, cây keo là cây mọc nhanh, dễ bị gãy đổ do gió bão, tỉnh Quảng Nam đang nghiên cứu, tuyển chọn các loài cây trồng phù hợp với từng điều kiện lập địa; từng bước chuyển đổi diện tích nương rẫy sang trồng rừng sản xuất đa mục tiêu để phục vụ công nghiệp chế biến, lấy gỗ làm nhà và các công trình văn hóa trên địa bàn miền núi; ưu tiên trồng các loài cây bản địa phù hợp với thổ nhưỡng; chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang trồng rừng gỗ lớn để phục vụ công nghiệp chế biến sâu, trồng cây ăn quả dài ngày; thực hiện cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững (theo Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 14/10/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam).

#### b) Về cơ chế, chính sách

Trong những năm qua, với mục tiêu góp phần tăng thu nhập, cải thiện đời sống cho người dân (đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số vùng miền núi), HĐND tỉnh đã ban hành một số cơ chế chính sách cho các huyện miền núi phát triển sản xuất, trong đó có Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 21/4/2022 Quy định cơ chế khuyến khích bảo tồn, phát triển Sâm Ngọc Linh và cây dược liệu khác trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 – 2025, định hướng phát triển sản xuất cây Sâm Ngọc Linh và các loại cây dược liệu khác ở quy mô lớn, tạo điều kiện thuận lợi để hình thành các vùng nguyên liệu tập trung; Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 40/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh về cơ chế hỗ trợ bảo tồn và phát triển cây Quế Trà My trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018 – 2025.

Hiện nay, tỉnh đang chỉ đạo ngành Nông nghiệp và PTNT xây dựng Đề án hỗ trợ trồng rừng gỗ lớn kết hợp hỗ trợ gạo đối với diện tích đất nương rẫy chuyển đổi sang trồng rừng, trong đó ưu tiên trồng rừng cây bản địa trên diện tích đất rà soát theo Kế hoạch số 5899/KH-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh về giải quyết quyền lợi cho người dân đối với đất rừng sản xuất, đất trồng cây lâu năm, đất nông nghiệp, đất ở thuộc quyền sử dụng hợp pháp của người dân nay thuộc quy hoạch rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh của các địa phương, đơn vị.

Do vậy, các ban, ngành, địa phương tuyên truyền vận động để người dân tham gia trồng rừng gỗ lớn, từng bước chuyển đổi rừng trồng cây keo (gỗ nhỏ) sang rừng trồng gỗ lớn hoặc liên kết với các doanh nghiệp, hợp tác xã để trồng rừng gỗ lớn cấp chứng chỉ FSC, đồng thời, huy động các nguồn lực, hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng các chuỗi chế biến, tiêu thụ các sản phẩm dược liệu để được hỗ trợ các chính sách nêu trên.

**2. Sớm đầu tư kè lại hai bên bờ sông Vu Gia đoạn qua Khu dân cư Nghĩa Mỹ, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc (Hiện nay, ở 2 đầu kè khu vực này có khoảng 1 km đang sạt lở nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến đất đai, nhà cửa, đe dọa đến cuộc sống của người dân).**

**Trả lời:**

Theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh, dự án có tổng mức đầu tư 120 tỷ đồng (trong đó ngân sách tỉnh hỗ trợ 84 tỷ đồng), dự án được đưa vào danh mục các dự án đầu tư khi đảm bảo cân đối nguồn vốn tại mục B Biểu 14; UBND tỉnh cũng đã ban hành Quyết định số 1775/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án đầu tư kế hoạch năm 2024- 2025 nguồn ngân sách nhà nước, đề nghị UBND huyện Đại Lộc triển khai thực hiện. Do vậy, trường hợp giai đoạn 2024 – 2025 ngân sách tỉnh tăng thu và bố trí đủ vốn cho các dự án được bố trí theo Nghị quyết 28, sẽ tiếp tục cân đối cho các dự án thuộc danh mục các dự án đầu tư khi đảm bảo cân đối nguồn vốn tại mục B Biểu 14, trong đó có dự án Kè khẩn cấp sông Vu Gia, khu vực thị trấn Ái Nghĩa. *(Ngoài ra, tại Tờ trình số 8344/TTr-UBND ngày 01/12/2023 UBND tỉnh đã trình Thủ tướng Chính phủ xem xét hỗ trợ từ nguồn vốn ngân sách trung ương để đầu tư các dự án cấp bách phòng chống sạt lở kè biển, kè sông của tỉnh Quảng Nam, trong đó Kè khẩn cấp sông Vu Gia khu vực thị trấn Ái Nghĩa. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa được bố trí kinh phí để triển khai thực hiện).* Đề nghị UBND huyện Đại Lộc nghiên cứu thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 1775/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 của UBND tỉnh.

**3. Hỗ trợ kinh phí để địa phương nâng cấp tuyến đường ĐH8 từ Cầu Đầu Gò đến Khu Di tích Đặc Khu ủy Quảng Đà - Hòn Tàu, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên để tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ tham quan, ôn lại truyền thống lịch sử và đẩy mạnh phát triển du lịch.**

***Trả lời:***

Tuyến đường cử tri kiến nghị đầu tư thuộc tuyến đường ĐH8.DX do UBND huyện Duy Xuyên quản lý, đầu tư xây dựng theo phân cấp, đề nghị UBND huyện Duy Xuyên nghiên cứu, lập phương án đầu tư. Trường hợp việc đầu tư công trình là cần thiết và có hiệu quả nhưng ngân sách địa phương không đủ khả năng cân đối thì báo cáo UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ nguồn vốn hoặc làm việc với thành phố Đà Nẵng đề nghị tài trợ kinh phí đầu tư theo chương trình hợp tác giữa 2 địa phương.

**4. Trong quá trình thực hiện quy hoạch các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, đặc biệt những nơi tập trung đông công nhân lao động cần quan tâm gắn với quy hoạch khu nhà ở, khu nhà trẻ và vui chơi giải trí cho con em công nhân. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà ở xã hội cho công nhân khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh để đáp ứng nhu cầu hiện nay theo Đề án của tỉnh.**

***Trả lời:***

- Liên quan đến phát triển nhà ở xã hội cho công nhân khu công nghiệp: thực hiện chỉ đạo của Bộ Xây dựng tại Công văn số 3822/BXD-QLN ngày 17/9/2021 về các giải pháp thúc đẩy phát triển nhà ở cho công nhân khu công nghiệp; UBND tỉnh chỉ đạo tại Công văn số 6364/UBND-KTN ngày 20/9/2021 về việc tham mưu giải pháp thúc đẩy phát triển nhà ở cho công nhân khu công nghiệp. Sở Xây dựng có Công văn số 967/SXD-QLHT ngày 15/6/2022, gửi các địa phương, Ban Quản lý

các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tinh về thực hiện kế hoạch phát triển nhà ở xã hội, nhà ở xã hội cho công nhân khu công nghiệp. Trong đó yêu cầu: Bố trí quỹ đất đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại khu vực đô thị để đáp ứng nhu cầu, chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội tại địa phương. Bố trí diện tích đất phù hợp trên địa bàn để xây dựng nhà ở công nhân, thiết chế công đoàn để phân đầu tư năm 2026 trở đi tất cả các khu công nghiệp đều có thiết chế công đoàn theo đề nghị của Bộ Xây dựng tại Công văn số 3822/BXD-QLN ngày 17/9/2021 và UBND tỉnh chỉ đạo tại Công văn số 6364/UBND-KTN ngày 20/9/2021.

Ngoài quy định dành quỹ đất nhà ở xã hội theo quy định pháp luật; UBND tỉnh đã mở rộng thêm việc yêu cầu các chủ đầu tư dự án nhà ở thương mại, khu đô thị tại các đô thị loại IV, loại V và khu vực quy hoạch lên đô thị loại V vẫn phải dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội, được quy định tại Quyết định số: 2299/QĐ-UBND ngày 11/8/2021, số 3367/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh. Triển khai thực hiện Đề án phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 338/TTg-CN ngày 03/4/2023, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 7815/KH-UBND ngày 14/11/2023 về việc thực hiện Đề án “đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp” trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

- Liên quan đến thiết chế văn hóa trong khu công nghiệp: hiện nay, các ngành, địa phương đang triển khai thực hiện Kế hoạch số 7815/KH-UBND ngày 14/11/2023 của UBND tỉnh, sẽ từng bước đáp ứng nhu cầu nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh; trong đó bao gồm đối tượng nhà ở xã hội phục vụ cho công nhân khu công nghiệp, cụm công nghiệp; các công trình hạ tầng xã hội (nhà trẻ, nhà văn hóa,...) được xem xét lồng ghép trong các dự án theo quy hoạch được duyệt. Thông báo kết luận số 397/TB-TU ngày 25/8/2022 của Bí thư Tỉnh ủy, trong buổi đối thoại của Tỉnh ủy với công nhân khu công nghiệp đã chỉ đạo: “Ban Quản lý các KKT và KCN tỉnh tiến hành khảo sát nhu cầu thực tế về nhà ở, nhà trẻ, các thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ công nhân, người lao động tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố có khu công nghiệp chủ động đề xuất kế hoạch, lộ trình, các cơ chế, chính sách phù hợp để đầu tư xây dựng”

**5. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc cấp, đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; sớm có giải pháp giải quyết dứt điểm các trường hợp điều chỉnh biến động đất trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do ký sai nội dung, sai thẩm quyền (thuộc trách nhiệm của cơ quan nhà nước) gây quá nhiều khó khăn cho người dân chuyển đổi mục đích sử dụng đất, tách thửa, chuyển quyền sử dụng đất,...**

***Trả lời:***

a) Đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc cấp, đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Hiện nay, các thủ tục hành chính về đất đai được giải quyết trên phần mềm Hệ

thống quản lý thông tin VNPT-iLIS trên địa bàn toàn tỉnh theo hình thức trực tiếp và trực tuyến một phần, tất cả hồ sơ đều được số hóa, lưu trữ trên hệ thống, có khả năng cung cấp trên Cổng thông tin đất đai phục vụ quản lý, khai thác, công bố thông tin đất đai cho người dân và doanh nghiệp trên nền tảng web và thiết bị di động; ngoài ra, phần mềm đã phân định được các bước xử lý hồ sơ, thời gian thực hiện tại các đơn vị tăng cường giải quyết gắn với kiểm soát, đánh giá, giám sát việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các hồ sơ sắp đến hạn, hồ sơ quá hạn để kịp thời xử lý; xây dựng hệ thống báo cáo thống kê số liệu theo số lượng hồ sơ tiếp nhận trên Phân hệ quản lý giao dịch điện tử hồ sơ đất đai (iLIS), đồng thời xuất dữ liệu phục vụ giám sát. Do đó, trong thời gian qua hồ sơ trễ hạn cho người dân có tiến triển tốt từ 9,3% (năm 2020) xuống 7,1% (năm 2022) và 4,4% (năm 2023). Mặt khác, các TTHC thuộc phạm vi quản lý và thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường được công khai về các nội dung được quy định tại Khoản 1 Điều 95 Luật Đất đai 2013 bằng hình thức niêm yết thường xuyên tại trụ sở cơ quan tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, trụ sở các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh; đăng tải trên trang thông tin điện tử của Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Nam và trên Website Sở Tài nguyên và Môi trường, đồng thời tạo mã QR-Code file biểu mẫu để người dân, tổ chức tiện tra cứu và in sao các biểu mẫu phục vụ thực hiện TTHC về đất đai theo đúng quy định (*tại Công văn số 2963/STNMT-VPĐK ngày 08/12/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường*).

Để chỉ đạo giải quyết các nội dung liên quan đến việc đăng ký biến động sai thẩm quyền, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản: Công văn số 5219/UBND-KTN ngày 21/10/2016, Công văn số 4845/UBND-KTN ngày 29/8/2018 về việc xin ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường giải quyết vướng mắc liên quan đến thổ cư, Công văn số 2189/UBND-KTN ngày 23/4/2019 về việc tiếp tục xin ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Công văn số 3320/UBND-KTN ngày 12/6/2019 về việc đăng ký lịch làm việc và đề nghị hướng dẫn giải quyết vướng mắc trong thi hành pháp luật về đất đai, Thông báo số 200/TB-UBND ngày 03/6/2021 kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Lê Trí Thanh. Ngày 10/12/2021, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao có Kiến nghị số 18/KNVKSTC về việc khắc phục vi phạm trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; ngày 17/01/2022 UBND tỉnh có Công văn số 374/UBND-KTN chỉ đạo UBND các huyện rà soát, giải quyết tồn tại trong việc cấp giấy chứng nhận có mục đích sử dụng đất “Thổ cư” trên địa bàn tỉnh; Công văn số 5417/UBND-KTN ngày 19/8/2021 về việc giải quyết một số tồn tại, vướng mắc trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường và Thông báo số 174/TB-UBND ngày 13/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam chỉ đạo UBND cấp huyện tập trung chỉ đạo tổ chức kiểm tra, rà soát để xử lý và báo cáo UBND tỉnh về xử lý, giải quyết tồn tại trong việc cấp giấy chứng nhận.

Qua đó, đối với các nội dung chỉnh lý biến động trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do ký sai nội dung, sai thẩm quyền, UBND ban hành Công văn số 5417/UBND-KTN ngày 19/8/2021 về việc giải quyết một số tồn tại, vướng mắc

trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường với nội dung cụ thể “Đối với Giấy chứng nhận đã được Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện hoặc Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện (nay là Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai) đăng ký biến động chưa đúng quy định, đề nghị UBND cấp huyện chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, rà soát trình UBND cấp huyện xem xét hủy bỏ nội dung đã được đăng ký biến động chưa phù hợp quy định pháp luật và xác nhận lại diện tích đất ở cho người sử dụng đất theo quy định pháp luật đất đai hiện hành.

**6. Chỉ đạo UBND các huyện khẩn trương giải quyết dứt điểm việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân thuộc diện phải di dời do sạt lở đất từ năm 1999 trong toàn tỉnh, trong đó có thôn 1, xã Tiên An, huyện Tiên Phước và thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên.**

***Trả lời:***

UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 3654/UBND-KTN ngày 21/5/2024 về việc giải quyết tồn tại, vướng mắc trong việc giải quyết cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các trường hợp di dân vùng sạt lở, vùng trũng thấp, ngập lụt trên địa bàn tỉnh, nội dung cụ thể:

- Để có cơ sở xem xét, giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các trường hợp di dời dân vùng sạt lở, vùng trũng thấp, ngập lụt đảm bảo quy định của pháp luật về giao đất, thu, nộp tiền sử dụng đất tại các thời điểm khác nhau qua các thời kỳ; UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan giao cho cơ quan chức năng cấp huyện chủ trì tổ chức thanh tra, kiểm tra, rà soát lại toàn bộ trình tự, thủ tục triển khai thực hiện (*dự án, kế hoạch di dân, quy hoạch, bố trí dân cư*); pháp lý về đất đai, nhà ở của các hộ tại nơi cũ trước khi di dời (*hồ sơ địa chính, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, diện tích,...*) và tình trạng hiện nay; việc thực hiện giao đất trước đây (*thời điểm, diện tích, hồ sơ, sơ đồ phân lô, biên bản bàn giao đất nơi di dời đến*); việc thu, nộp tiền sử dụng đất đối với các hộ được giao đất (*giá đất nơi di dời đến tại thời điểm bàn giao đất, số tiền đã thu, chưa thu*),... để kết luận những nội dung đúng, chưa đúng theo quy định và phân nhóm để giải quyết theo thẩm quyền. Trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo làm rõ, đầy đủ các nội dung thông tin nêu trên và đề xuất hướng giải quyết, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước **ngày 22/6/2024** để nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra và đề xuất giải quyết, các địa phương có thể nghiên cứu thêm nội dung Báo cáo số 135/BC-TTT ngày 14/9/2021 của Thanh tra tỉnh về kết quả kiểm tra, rà soát một số nội dung vướng mắc liên quan đến việc đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với 23 hộ dân xã Bình Nam để thực hiện.

- Đối với trường hợp 23 hộ giãn dân, di dân vùng trũng thấp, ngập lụt tại xã Bình Nam, huyện Thăng Bình: Thanh tra tỉnh nghiên cứu, tham mưu giải quyết đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại mục II Báo cáo số 217/BC-STNMT nêu trên theo quy định, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30/5/2024.

- Về trường hợp di dời dân vùng sạt lở tại xã Tam Thanh, thành phố Tam Kỳ theo đề nghị của UBND thành phố Tam Kỳ tại Báo cáo số 11/BC-UBND ngày 12/01/2024 (Văn phòng UBND tỉnh đã có văn bản số 42/VPUBND-KTN ngày 15/01/2024 chuyển Sở Tài nguyên và Môi trường): Sở Tài nguyên và Môi trường khẩn trương kiểm tra, nghiên cứu, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết, đảm bảo quy định của pháp luật.

**7. Quan tâm đầu tư, nâng cấp Cầu Bà Ngân nối xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên và xã Cẩm Kim, thành phố Hội An để thuận tiện giao thương, phát triển kinh tế vùng.**

**Trả lời:**

Công trình cầu Duy Phước (tên thường gọi là cầu Bà Ngân) nối xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên và xã Cẩm Kim, thành phố Hội An thuộc quy hoạch tuyến đường Quốc lộ 14H. Công trình này cũng nằm trong hành lang quy hoạch tuyến nối từ thị xã Điện Bàn, thành phố Hội An, huyện Duy Xuyên để kết nối với tuyến nối đường 129 đến Quốc lộ 14H đang đầu tư (thuộc dự án hoàn thiện đường Võ Chí Công). Với vị trí quan trọng và là tuyến đường ngắn nhất nối Trung tâm huyện Duy Xuyên với thành phố Hội An nên lưu lượng phương tiện qua cầu rất lớn, nhất là vào giờ cao điểm; trong khi đó công trình có quy mô hẹp, chỉ cho phép ô tô lưu thông 1 chiều (mặt cầu 3,5m không đủ cho 02 phương tiện tránh nhau) nên hiện tại thường xuyên ùn tắc giao thông. Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2030 đã xác định công trình cầu Duy Phước và đường dẫn thuộc danh mục ưu tiên đầu tư. Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí nguồn vốn đầu tư trong giai đoạn 2026-2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh hoan nghênh cử tri trong tỉnh đã có những ý kiến phản ánh, đóng góp xây dựng trên nhiều lĩnh vực, góp phần giúp cho công tác chỉ đạo, điều hành hiệu quả hơn. UBND tỉnh tiếp thu và chỉ đạo các ngành thuộc UBND tỉnh sớm xử lý, giải quyết những phản ánh, đề nghị thiết thực mà cử tri quan tâm theo thẩm quyền.

Trên đây là tổng hợp trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV, UBND tỉnh báo cáo Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- TVTU, HĐND, UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, TX, TP;
- CPVP, các Phòng CV nghiên cứu;
- Lưu VT, NCKS, KTN, KTTH, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Quang Bửu**